

CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN - PHÚ THỌ
Số 03./2023/CBTT - BSGPT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 20 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty : Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Mã chứng khoán : BSP
Địa chỉ : Khu công nghiệp Trung Hà, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
Điện thoại : 0210.3650.688
Loại công bố thông tin : 24h 72h Bất thường Định kỳ Khác

Nội dung CBTT : Công bố thông tin họp và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://saigonphutho.com.vn/>, bao gồm:

- + Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông.
- + Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông; Giấy đăng ký họp hoặc ủy quyền.
- + Phiếu biểu quyết.
- + Quy chế tổ chức Đại hội.
- + Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
- + Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của hội đồng quản trị năm 2022; Kế hoạch năm 2023.
- + Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.
- + Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.
- + Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022.
- + Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.
- + Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.
- + Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.
- + Tờ trình ký hợp đồng với Người/ Tổ chức có liên quan thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ



thông qua.

+ Tờ trình thay đổi ngành nghề kinh doanh.

+ Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Chúng tôi xin cam kết thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin



Trần Thị Liên



THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi : Quý cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHĐCĐ) của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ, cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** Thứ 7, ngày 15/04/2023 (Đón khách vào hội: 9h15; khai mạc: 09h45).
- 2. Địa điểm:** Nhà Khách Trung ương, Số 8, Chu Văn An, Ba Đình, Hà Nội.
- 3. Nội dung đại hội:** Theo chương trình đính kèm.
- 4. Thành phần tham dự:** Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 16/03/2023.

5. Đăng ký tham dự Đại hội:

Để đăng ký tham dự ĐHĐCĐ, kính đề nghị Quý cổ đông gửi: Giấy đăng ký hoặc ủy quyền tham dự đến Công ty qua email hoặc gửi thư chậm nhất lúc 16h00 ngày 10 tháng 04 năm 2023 theo địa chỉ dưới đây:

- + Tên người nhận: Công ty CP Bia Sài Gòn - Phú Thọ.
- + Địa chỉ: Khu công nghiệp Trung Hà, Dân Quyền, Tam Nông, Phú Thọ.
- + Điện thoại: 02103 650688 Email: saigonphutho@gmail.com

6. Tài liệu sử dụng tại Đại hội. Tài liệu ĐHĐCĐ được Công ty được đăng tải trên website: www.saigonphutho.com.vn mục Quan hệ cổ đông.

7. Quý cổ đông lưu ý:

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau:
- + Thư mời họp;
 - + Giấy chứng minh nhân dân/ thẻ căn cước hoặc giấy đăng ký doanh nghiệp;
 - + Giấy ủy quyền dự họp (nếu là người được ủy quyền dự họp).
 - + Việc ủy quyền chỉ được thực hiện một lần, người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
 - + Các chi phí đi lại, ăn, ở do các cổ đông tự túc.
 - + Mọi chi tiết liên quan tới Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:



Bà Trần Thị Liên - Thư ký công ty.

Điện thoại: 02103 650 688 máy lẻ 118; Di động: 0984866725.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HOÀNG GIANG



CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ
Địa chỉ: Khu CN Trung Hà – Dân Quyền – Tam Nông – Phú Thọ
Email: Saigonphutho@gmail.com Điện thoại: 02103 650 688
Website: Saigonphutho.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ

Thời gian: 09h15 ngày 15 tháng 04 năm 2023

Địa điểm: Nhà khách Trung ương, số 8 Chu Văn An, Ba Đình, Hà Nội.

Thời gian	Chương trình
9h15 - 09h45 (30 phút)	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông
	- Kiểm tra tư cách cổ đông và phát Tài liệu
09h45 - 09h50 (5 phút)	- Khai mạc và giới thiệu Đại biểu
	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
09h50 - 10h00 (10 phút)	Giới thiệu Nhân sự Đại hội: Đoàn Chủ tọa; Thư ký Đại Hội
	- Thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu
	- Thông qua Chương trình Đại hội
10h00 – 10h40 (40 phút)	Chương trình nghị sự
	- Báo cáo Tài chính năm 2022 đã kiểm toán.
	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; Kế hoạch năm 2023.
	- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022; Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.
	- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023.
	- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022.
	- Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.
	- Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.
	- Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.
	- Tờ trình ký hợp đồng với Người/ Tổ chức có liên quan thuộc thẩm quyền ĐHCĐ thông qua.
- Tờ trình sửa đổi ngành nghề kinh doanh.	
10h40 - 11h10 (30 phút)	- Thảo luận các báo cáo và tờ trình
	- Bỏ phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình
11h10 - 11h20 (10 phút)	Giải lao

Thời gian	Chương trình
11h20 - 11h30 (10 phút)	- Công bố kết quả kiểm phiếu
11h30 - 11h40 (10 phút)	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h40 - 11h45 (05 phút)	Tuyên bố bế mạc Đại hội

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG GIANG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ HOẶC ỦY QUYỀN

(Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Kính gửi: CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ

Tên cổ đông:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức)

CMND/Thẻ căn cước/CNĐKDN số: Ngày cấp.....

Nơi cấp

Địa chỉ:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO CÁ NHÂN/TỔ CHỨC DƯỚI ĐÂY

Tên cá nhân/ tổ chức.....

CMND/Thẻ căn cước/CNĐKDN số:Ngày cấp.....

Nơi cấp

Địa chỉ:

Số cổ phần ủy quyền:cổ phần.

Người được ủy quyền tham dự (nếu bên được ủy quyền là tổ chức):

Hoặc:

Trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho một trong hai chức vụ của Công ty dưới đây:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số cổ phần ủy quyền
1	Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch HĐQT	<input type="checkbox"/>	
2	Bùi Văn Thiêng	TV HĐQT, Giám đốc	<input type="checkbox"/>	

(Lưu ý: Ủy quyền toàn bộ số CP sở hữu cho một người; hoặc ghi rõ số CP ủy quyền cho từng người).

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được thay mặt cho Bên ủy quyền tham dự và thực hiện quyền biểu quyết và/ hoặc quyền bầu cử đối với các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của bên ủy quyền cho người khác, và phải mang theo CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu khi đi dự họp.
- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền Bản chính và có chữ ký sống của hai bên; phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức (trừ trường hợp bên nhận ủy quyền là thành viên HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ).
- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

....., ngày tháng năm 2023

Cổ đông /Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ

HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG:
SỐ CỔ PHẦN ĐẠI DIỆN:.....

Quý Cổ đông/Người được ủy quyền đánh dấu (X) vào ô tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến.

TT	Nội dung biểu quyết	Ý kiến		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo Tài chính năm 2022 đã kiểm toán.			
2	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; Kế hoạch năm 2023.			
3	Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022; Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.			
4	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023.			
5	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022.			
6	Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022.			
7	Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty			
8	Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.			
9	Tờ trình ký hợp đồng với Người/ Tổ chức có liên quan thuộc thẩm quyền ĐHCĐ thông qua.			
10	Tờ trình thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty			

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ

Địa chỉ: KCN Trung Hà, Dân Quyền, Tam Nông, Phú Thọ

Điện thoại: 02103 650 688

Website: www.saigonphutho.com.vn

Email: Saigonphutho@gmail.com

Phú Thọ, ngày 16 tháng 03 năm 2023

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17.06.2020 và có hiệu lực từ ngày 01.01.2021.

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ năm 2023 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

I. MỤC ĐÍCH:

- Quy chế tổ chức được xây dựng nhằm đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ năm 2023 (sau đây gọi tắt là ĐHĐCD hoặc Đại hội) diễn ra đúng quy định.
- Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự ĐHĐCD thường niên Công ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

II. NỘI DUNG QUY CHẾ

1. Điều kiện tiến hành ĐHĐCD:

- Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 50%** tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Mục II; ĐHĐCD phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. ĐHĐCD triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Mục II; ĐHĐCD được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai, và trong trường hợp này ĐHĐCD được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội:

Các cổ đông của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ theo danh sách chốt ngày **16/03/2023** đều có quyền tham dự ĐHĐCD; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. **Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.**

3. Khách mời tại Đại hội:

- Là các chức danh quản lý của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ, khách mời từ các đơn vị khác, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng

được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4. Khách mời, cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Cổ đông đăng ký và tham gia Đại hội, và nhận hồ sơ tài liệu, tại bộ phận đón tiếp.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi cổ đông đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Người nhận ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Việc ghi âm, ghi hình tại Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của chủ tọa Đại hội.
- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa Đại hội.
- Trường hợp có cổ đông không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.
- Cổ đông/ Đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc. Trong trường hợp vì bất kỳ lý do gì cổ đông/ đại diện cổ đông phải rời Đại hội trước khi kết thúc thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức. Trong trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

5. Chủ tọa Đại hội

- Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số Thành viên HĐQT làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên HĐQT.
- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:
 - ✓ Chủ trì Đại hội quyết định trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ.
 - ✓ Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - ✓ Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu

và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian Đại hội diễn ra.

- ✓ Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ.

6. Ban Thư ký Đại hội:

- Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.
- Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội:
 - ✓ Thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa.
 - ✓ Tiếp nhận phiếu câu hỏi và/ hoặc ý kiến của cổ đông.
 - ✓ Ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực, chính xác toàn bộ nội dung của Đại hội trong Biên bản họp Đại hội và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội cử.
- Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
 - ✓ Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ tiếp nhận, kiểm tra các loại giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
 - ✓ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội.
 - ✓ Trường hợp người đến dự Đại hội không chứng minh được đầy đủ tư cách cổ đông tham dự Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp phiếu biểu quyết và tài liệu họp.

8. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ, cổ đông và/hoặc đơn vị tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Ban Thư ký Đại hội.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - ✓ Kiểm tra nội dung, hình thức và số phiếu phát ra
 - ✓ Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - ✓ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu, bầu cử của các cổ đông và đại diện ủy quyền
 - ✓ Tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu
 - ✓ Công bố kết quả kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

9. Phát biểu tại Đại hội:

- Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

10. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

a. Các quy định chung về biểu quyết:

- ✓ Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- ✓ Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát trực tiếp: **một (01) Thẻ biểu quyết** và **một (01) Phiếu biểu quyết** có ghi mã số đại biểu số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết các nội dung theo chương trình Đại hội.

b. Thẻ thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết:

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

- ✓ Tán thành với nội dung vừa được trình;
- ✓ Không tán thành với nội dung vừa được trình;
- ✓ Không có ý kiến với nội dung vừa được trình.

Tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

❖ **Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (01) Thẻ biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa.

- ✓ Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.
- ✓ Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề, thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.
- ✓ Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

❖ **Phương thức điền vào “Phiếu biểu quyết”:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (01) Phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng vấn đề. Cổ đông/người được ủy quyền đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung thuộc Báo cáo/Tờ trình tại Đại hội.

c. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

❖ Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- ✓ Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra.
- ✓ Không tẩy xóa, cạo sửa, thay đổi các nội dung in ấn. Khi có bổ sung nội dung thì ghi đúng số thứ tự của nội dung cần biểu quyết, không viết thêm nội dung khác ngoài trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
- ✓ Phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên của cổ đông/ người được ủy quyền tham dự.
- ✓ Đối với mỗi nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình): Thẻ có chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

❖ Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- ✓ Là các phiếu không đáp ứng được một trong các điều kiện của Phiếu biểu quyết hợp lệ. Tuy nhiên, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn

được tính vào kết quả biểu quyết.

d. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- ✓ Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ ghi nhận, kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung thông qua tại Đại hội. Đồng thời chịu trách nhiệm thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

e. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết:

- ✓ Đối với quyết định các nội dung liên quan đến loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35 % tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ; tổ chức lại, giải thể Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ; Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.
- ✓ Đối với các vấn đề khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên **50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành

11. Biên bản và Nghị Quyết ĐHĐCĐ

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản của Đại hội.
- Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu lại tại trụ sở chính của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ.
- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ được đăng tải trên website Công ty.

III. THỰC HIỆN:

- Tất cả các cổ đông, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ và các quy định pháp luật có liên quan, chấp hành các quyết định của Chủ tọa, Ban tổ chức Đại hội. Nếu vi phạm tùy theo mức độ Chủ tọa Đại hội sẽ áp dụng các biện pháp xử lý từ việc hạn chế không được phát biểu, trực xuất ra khỏi hội trường nơi diễn ra Đại hội, hoặc chuyển sang cơ quan pháp luật xử lý theo quy định của pháp luật.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật liên quan.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG GIANG



Số : 01 /2023/TTr - HĐQT

Phú Thọ, 15 / 03 /2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ;
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Phú Thọ.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Phú Thọ kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và được Hội đồng quản trị Công ty công bố trên hệ thống Công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán và website của Công ty bao gồm:
 - ✓ Báo cáo của Ban Giám đốc.
 - ✓ Báo cáo của Kiểm toán viên.
 - ✓ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022.
 - ✓ Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022.
 - ✓ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
 - ✓ Thuyết minh Báo cáo tài chính/.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


NGUYỄN HOÀNG GIANG



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2022



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thông tin về Công ty

Giấy Chứng nhận
Đăng ký Doanh nghiệp số 2600393941 ngày 30 tháng 5 năm 2007

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 2600393941 ngày 30 tháng 6 năm 2021. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Hoàng Giang	Chủ tịch
Ông Võ Sỹ Dũng	Thành viên
Ông Bùi Văn Thiêng	Thành viên
Bà Nguyễn Thu Hương	Thành viên
Ông Lê Hoài Thanh	Thành viên

Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Tiên Thọ	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Hương Giang	Thành viên
Bà Nguyễn Hồ Bảo Ngọc	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Bùi Văn Thiêng	Giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Trường	Phó Giám đốc

Trụ sở đăng ký

Khu công nghiệp Trung Hà
Xã Dân Quyền, Huyện Tam Nông
Tỉnh Phú Thọ
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 30 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc



Bùi Văn Thiêng
Giám đốc

Tỉnh Phú Thọ, ngày 13 tháng 3 năm 2023



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 13 tháng 3 năm 2023, được trình bày từ trang 5 đến trang 30.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 22-01-00358-23-2



Nelson Rodriguez Casihan
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2225-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hà
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2236-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2023

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 01 - DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 130 + 140 + 150)	100		175.596.655.621	167.475.277.642
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	43.730.498.502	76.683.583.405
Tiền	111		9.730.498.502	4.837.191.957
Các khoản tương đương tiền	112		34.000.000.000	71.846.391.448
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		16.305.634.906	19.321.626.812
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	2.903.222.829	6.037.635.812
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	13.166.406.597	12.736.043.788
Phải thu ngắn hạn khác	136		236.005.480	547.947.212
Hàng tồn kho	140	8	114.803.948.534	70.005.087.482
Tài sản ngắn hạn khác	150		756.573.679	1.464.979.943
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		756.573.679	1.464.979.943
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 240 + 260)	200		146.282.005.746	164.446.651.495
Tài sản cố định	220		132.308.953.749	153.002.318.040
Tài sản cố định hữu hình	221	9	132.308.953.749	153.002.318.040
Nguyên giá	222		546.181.466.209	527.616.057.013
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(413.872.512.460)	(374.613.738.973)
Tài sản dở dang dài hạn	240		1.599.772.626	1.152.967.002
Xây dựng cơ bản dở dang	242		1.599.772.626	1.152.967.002
Tài sản dài hạn khác	260		12.373.279.371	10.291.366.453
Chi phí trả trước dài hạn	261	10	12.373.279.371	10.291.366.453
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		321.878.661.367	331.921.929.137

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 01 - DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		120.378.919.895	108.299.958.441
Nợ ngắn hạn	310		114.573.919.895	105.158.114.717
Phải trả người bán ngắn hạn	311	11	3.248.927.588	7.680.816.809
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		9.618.885	66.352.917
Thuế phải nộp Nhà nước	313	12	43.660.380.674	62.615.439.219
Phải trả người lao động	314		2.353.226.663	3.427.415.012
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		1.267.902.150	5.145.774.115
Phải trả ngắn hạn khác	319	13	16.273.464.014	15.920.286.064
Vay ngắn hạn	320	14(a)	45.311.153.300	7.490.434.790
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	15	2.449.246.621	2.811.595.791
Nợ dài hạn	330		5.805.000.000	3.141.843.724
Vay dài hạn	338	14(b)	5.805.000.000	3.141.843.724
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		201.499.741.472	223.621.970.696
Vốn chủ sở hữu	410	16	201.499.741.472	223.621.970.696
Vốn cổ phần	411	17	125.000.000.000	125.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		125.000.000.000	125.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418	19	23.517.055.477	23.517.055.477
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		52.982.685.995	75.104.915.219
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		52.270.285.286	56.641.921.878
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		712.400.709	18.462.993.341
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		321.878.661.367	331.921.929.137

Ngày 13 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Bích Thủy
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Bùi Văn Thiêng
Giám đốc

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 02 - DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2022 VND	2021 VND
Doanh thu bán hàng	01	21	398.741.532.649	391.359.590.054
Giá vốn hàng bán	11	22	381.450.349.268	353.361.591.178
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		17.291.183.381	37.997.998.876
Doanh thu hoạt động tài chính	21		1.591.100.153	1.550.338.992
Chi phí tài chính	22		1.679.944.089	1.445.269.703
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		1.679.944.089	1.445.269.703
Chi phí bán hàng	25		1.734.112.626	1.465.326.064
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	14.437.577.922	15.161.558.774
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		1.030.648.897	21.476.183.327
Thu nhập khác	31		29.992.115	503.972.988
Chi phí khác	32		-	103.439.525
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		29.992.115	400.533.463
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		1.060.641.012	21.876.716.790
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	25	348.240.303	3.413.723.449
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	25	-	-
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		712.400.709	18.462.993.341
Lãi trên cổ phiếu				(Điều chỉnh lại)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	26	57	1.165

Ngày 13 tháng 3 năm 2023

Người lập:

Trần Bích Thủy
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Bùi Văn Thiêng
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã Thuyết số minh	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01	1.060.641.012	21.876.716.790
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	39.258.773.487	42.355.547.112
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(1.591.100.153)	(1.550.338.992)
Chi phí lãi vay	06	1.679.944.089	1.445.269.703
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	40.408.258.435	64.127.194.613
Biến động các khoản phải thu	09	1.127.246.154	5.036.229.900
Biến động hàng tồn kho	10	(44.798.861.052)	(5.710.418.262)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(22.461.851.666)	15.594.978.420
Biến động chi phí trả trước	12	(1.373.506.654)	(3.925.581.779)
		(27.098.714.783)	75.122.402.892
Tiền lãi vay đã trả	14	(1.536.509.889)	(1.554.038.284)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(976.352.318)	(2.804.556.424)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(4.262.349.170)	(3.163.499.604)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(33.873.926.160)	67.600.308.580
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi mua sắm tài sản cố định	21	(17.128.466.734)	(13.609.363.239)
Tiền thu lãi tiền gửi	27	1.500.388.205	1.537.679.099
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(15.628.078.529)	(12.071.684.140)

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã Thuyết số minh	2022 VND	2021 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ đi vay	33	298.128.309.576	209.725.226.270
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(257.644.434.790)	(301.823.370.538)
Tiền chi trả cổ tức	36	(23.934.955.000)	(19.813.659.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	16.548.919.786	(111.911.803.768)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50	(32.953.084.903)	(56.383.179.328)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	76.683.583.405	133.066.762.733
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70 5	43.730.498.502	76.683.583.405

Ngày 13 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Bích Thủy
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Bùi Văn Thiêng
Giám đốc

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Ngày 10 tháng 8 năm 2016, cổ phiếu của Công ty được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM) với mã giao dịch là BSP.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh bia, rượu và nước giải khát; xuất, nhập khẩu bia, rượu, nước giải khát và các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu và nước giải khát.

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

(d) Cấu trúc Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có 116 nhân viên (1/1/2022: 115 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

(c) Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(d) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND lần lượt theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(d) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(e) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

▪ nhà cửa, vật kiến trúc	12 – 48 năm
▪ máy móc và thiết bị	3 – 12 năm
▪ phương tiện vận chuyển	5 – 12 năm
▪ thiết bị quản lý	3 – 10 năm

(f) Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình chưa hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

(g) Chi phí trả trước dài hạn

(i) Bao bì luân chuyển

Bao bì luân chuyển bao gồm chai, kết sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(ii) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(h) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

(i) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

(j) Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Phần thu từ phát hành cổ phiếu vượt trên mệnh giá được ghi vào thặng dư vốn cổ phần. Chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

(k) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(l) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu hàng bán được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

(ii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(m) Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động

Các hợp đồng thuê được phân loại là thuê hoạt động nếu theo các điều khoản của hợp đồng, Công ty, với tư cách là bên thuê, không nhận phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu và không được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán của Công ty.

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê trong suốt thời hạn thuê.

(n) Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

(o) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(p) Lãi trên cổ phiếu

Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiềm năng và do đó không trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu.

(q) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là bên liên quan.

(r) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

4. Báo cáo bộ phận

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động khác là kinh doanh rượu và nước giải khát. Trong năm, không diễn ra hoạt động sản xuất kinh doanh nào khác ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty. Theo đó, thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 1 tháng 1 năm 2022 và toàn bộ doanh thu, chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021 đều liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

Về mặt địa lý, Công ty chỉ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2022	1/1/2022
	VND	VND
Tiền mặt	1.208.810.382	883.945.853
Tiền gửi ngân hàng	8.521.688.120	3.953.246.104
Các khoản tương đương tiền (*)	34.000.000.000	71.846.391.448
	43.730.498.502	76.683.583.405

(*) Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với kỳ hạn gốc không quá ba tháng. Các khoản tương đương tiền được gửi bằng VND và hưởng lãi suất từ 5,8% đến 6,0% một năm (1/1/2022: 3,0% một năm).

6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn

	31/12/2022	1/1/2022
	VND	VND
Các bên liên quan		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	2.864.133.774	4.992.206.317
Công ty Liên doanh TNHH Crown Sài Gòn	-	999.900.745
Bên thứ ba		
Các khách hàng khác	39.089.055	45.528.750
	2.903.222.829	6.037.635.812

Khoản phải thu thương mại từ các bên liên quan không có đảm bảo, không hưởng lãi và có thể thu được khi yêu cầu.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

7. Trả trước cho người bán ngắn hạn

Trả trước cho người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Công ty TNHH Sản xuất, Thương mại và Dịch vụ Đại Nam	6.937.049.000	6.642.835.200
Công ty Cổ phần Công nghệ Môi trường Toàn Diện	3.927.770.000	2.893.940.500
Các nhà cung cấp khác	2.301.587.597	3.199.268.088
	13.166.406.597	12.736.043.788

Trả trước cho người bán ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 bao gồm 12.394 triệu VND là khoản trả trước cho người bán để mua tài sản cố định (1/1/2022: 11.399 triệu VND).

8. Hàng tồn kho

	31/12/2022		1/1/2022	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi trên đường	4.786.498.000	-	-	-
Nguyên vật liệu	42.398.270.358	-	21.613.918.101	-
Công cụ và dụng cụ	26.685.093.216	-	19.207.162.156	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	11.599.868.334	-	11.315.712.277	-
Thành phẩm	29.334.218.626	-	17.868.294.948	-
	114.803.948.534	-	70.005.087.482	-

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

9. Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Thiết bị quản lý VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	128.171.785.807	387.848.754.040	7.946.335.259	3.649.181.907	527.616.057.013
Tăng trong năm	754.772.941	16.297.018.020	-	360.651.233	17.412.442.194
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	-	1.152.967.002	-	-	1.152.967.002
Số dư cuối năm	128.926.558.748	405.298.739.062	7.946.335.259	4.009.833.140	546.181.466.209
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	43.914.910.125	321.664.388.598	6.964.022.034	2.070.418.216	374.613.738.973
Khấu hao trong năm	5.168.231.681	33.057.165.077	449.157.959	584.218.770	39.258.773.487
Số dư cuối năm	49.083.141.806	354.721.553.675	7.413.179.993	2.654.636.986	413.872.512.460
Giá trị còn lại					
Số dư đầu năm	84.256.875.682	66.184.365.442	982.313.225	1.578.763.691	153.002.318.040
Số dư cuối năm	79.843.416.942	50.577.185.387	533.155.266	1.355.196.154	132.308.953.749

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 có các tài sản có nguyên giá 308.939 triệu VND (1/1/2022: 15.172 triệu VND) đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 105.575 triệu VND (1/1/2022: 140.919 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay của Công ty (Thuyết minh 14).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

10. Chi phí trả trước dài hạn

	Bao bì luân chuyển VND	Công cụ và dụng cụ VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	2.681.587.595	7.609.778.858	10.291.366.453
Tăng trong năm	5.519.520.922	5.087.411.331	10.606.932.253
Phân bổ trong năm	(3.226.342.297)	(5.298.677.038)	(8.525.019.335)
Số dư cuối năm	4.974.766.220	7.398.513.151	12.373.279.371

11. Phải trả người bán ngắn hạn

(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn

	Giá trị ghi sổ/Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Công ty TNHH Năng lượng Xanh - Phú Thọ	803.052.997	885.632.000
Công ty Cổ phần Công nghệ Xây dựng và Thương mại Quốc tế D&T	205.129.100	1.124.245.379
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	-	1.679.788.349
Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Long tại Thành phố Hồ Chí Minh	-	1.058.400.000
Công ty Cổ phần Lương thực Hà Nam Ninh	-	784.055.000
Các nhà cung cấp khác	2.240.745.491	2.148.696.081
	3.248.927.588	7.680.816.809

(b) Phải trả người bán là các bên liên quan

	Giá trị ghi sổ/Số có Khả năng trả nợ	
	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	-	1.679.788.349
Công ty TNHH Một Thành Viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh	80.352.000	30.690.000

Khoản phải trả thương mại cho các bên liên quan không có đảm bảo, không chịu lãi và phải hoàn trả khi có yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

12. Thuế phải nộp Nhà nước

	1/1/2022 VND	Số phát sinh trong năm VND	Số đã nộp trong năm VND	Số cân trừ trong năm VND	31/12/2022 VND
Thuế giá trị gia tăng	6.783.606.005	42.302.314.958	(16.218.965.539)	(29.002.093.154)	3.864.862.270
Thuế tiêu thụ đặc biệt	55.063.791.508	367.833.302.340	(383.208.511.735)	-	39.688.582.113
Thuế thu nhập doanh nghiệp	724.896.191	348.240.303	(976.352.318)	-	96.784.176
Thuế thu nhập cá nhân	43.145.515	1.101.854.200	(1.134.847.600)	-	10.152.115
	62.615.439.219	411.585.711.801	(401.538.677.192)	(29.002.093.154)	43.660.380.674

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

13. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Nhận ký quỹ ngắn hạn	11.665.726.000	7.783.100.000
Cổ tức phải trả	2.401.116.750	7.586.071.750
Phải trả ngắn hạn khác	2.206.621.264	551.114.314
	16.273.464.014	15.920.286.064

14. Vay

(a) Vay ngắn hạn

	1/1/2022 Giá trị ghi sổ/số có khả năng trả nợ VND	Biến động trong năm		31/12/2022 Giá trị ghi sổ/số có khả năng trả nợ VND
		Tăng VND	Giảm VND	
Vay ngắn hạn	-	291.400.000.000	(249.400.000.000)	42.000.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	7.490.434.790	3.311.153.300	(7.490.434.790)	3.311.153.300
	7.490.434.790	294.711.153.300	(256.890.434.790)	45.311.153.300

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay ngắn hạn hiện còn số dư như sau:

	Loại tiền	Lãi suất năm	31/12/2022 VND	1/1/2022 VND
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Quang Minh (*)	VND	8,0%	42.000.000.000	-

(*) Khoản vay ngắn hạn từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (“Vietinbank”) - Chi nhánh Quang Minh có hạn mức tín dụng là 85.000 triệu VND và được đảm bảo bằng tài sản cố định hữu hình như được trình bày ở Thuyết minh 14(b).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Vay dài hạn

	31/12/2022	1/1/2022
	VND	VND
Vay dài hạn	9.116.153.300	10.632.278.514
Khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng	(3.311.153.300)	(7.490.434.790)
<hr/>		
Khoản đến hạn trả sau 12 tháng	5.805.000.000	3.141.843.724
<hr/>		

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay dài hạn hiện còn số dư như sau:

	Loại tiền	Lãi suất năm	Năm đáo hạn	31/12/2022	1/1/2022
				VND	VND
Vietinbank – Chi nhánh Quang Minh (*)	VND	8,3% - 9,6%	2022 - 2026	9.116.153.300	10.632.278.514
				<hr/>	

(*) Khoản vay dài hạn này có hạn mức tín dụng là 50.000 triệu VND.

Khoản vay ngắn hạn và dài hạn từ Vietinbank – Chi nhánh Quang Minh được bảo đảm bằng tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 105.575 triệu VND (1/1/2022: 140.919 triệu VND) (Thuyết minh 9).

15. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông. Quỹ được dùng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho nhân viên của Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Công ty.

Biến động quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2022	2021
	VND	VND
Số dư đầu năm	2.811.595.791	2.459.497.109
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 16)	3.900.000.000	2.600.000.000
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế của những năm trước (Thuyết minh 16)	-	1.300.000.000
Chuyển sang phải trả ngắn hạn khác	-	(384.401.714)
Sử dụng trong năm	(4.262.349.170)	(3.163.499.604)
<hr/>		
Số dư cuối năm	2.449.246.621	2.811.595.791
<hr/>		

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ

Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN

*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

16. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	125.000.000.000	23.517.055.477	79.404.829.478	227.921.884.955
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	18.462.993.341	18.462.993.341
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 15)	-	-	(2.600.000.000)	(2.600.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế của những năm trước (Thuyết minh 15)	-	-	(1.300.000.000)	(1.300.000.000)
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(112.907.600)	(112.907.600)
Cổ tức (Thuyết minh 18)	-	-	(18.750.000.000)	(18.750.000.000)
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2022	125.000.000.000	23.517.055.477	75.104.915.219	223.621.970.696
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	712.400.709	712.400.709
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 15)	-	-	(3.900.000.000)	(3.900.000.000)
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(184.629.933)	(184.629.933)
Cổ tức (Thuyết minh 18)	-	-	(18.750.000.000)	(18.750.000.000)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	125.000.000.000	23.517.055.477	52.982.685.995	201.499.741.472

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

17. **Vốn cổ phần**

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2022 và 1/1/2022	
	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	12.500.000	125.000.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	12.500.000	125.000.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty. Các quyền lợi của các cổ phiếu đã được Công ty mua lại đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

Không có biến động vốn cổ phần trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021.

18. **Cổ tức**

Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty vào ngày 26 tháng 3 năm 2022 đã quyết định thông báo chia cổ tức năm 2021 cho cổ đông là 25.000 triệu đồng (tương đương 2.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, trong đó 6.250 triệu đồng đã tạm ứng cho cổ đông trong năm 2021 (2021: 18.750 triệu VND, tương đương 1.500 VND/cổ phiếu, từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2020, trong đó 6.250 triệu VND đã được ứng trước cho các cổ đông trong năm 2020).

19. **Quỹ đầu tư phát triển**

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

(a) Tài sản thuê ngoài

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2022	1/1/2022
	VND	VND
Trong vòng một năm	719.683.440	701.789.920
Trong vòng hai đến năm năm	2.878.733.760	2.807.159.680
Sau năm năm	21.350.608.720	21.057.137.747
	24.949.025.920	24.566.087.347

(b) Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán:

	31/12/2022	1/1/2022
	VND	VND
Đã được duyệt và ký kết hợp đồng	7.087.930.228	11.136.309.773

21. Doanh thu bán hàng

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

	2022	2021
	VND	VND
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	395.369.653.073	387.169.169.179
<i>Doanh thu bán thành phẩm đã bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	763.202.955.413	737.037.989.075
<i>Thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	(367.833.302.340)	(349.868.819.896)
▪ Doanh thu khác	3.371.879.576	4.190.420.875
	398.741.532.649	391.359.590.054

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

22. Giá vốn hàng bán

	2022	2021
	VND	VND
Tổng giá vốn hàng bán		
▪ Thành phẩm đã bán	380.301.936.959	351.353.869.086
▪ Giá vốn khác	1.148.412.309	2.007.722.092
	<hr/>	<hr/>
	381.450.349.268	353.361.591.178
	<hr/>	<hr/>

23. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2022	2021
	VND	VND
Chi phí nhân viên	8.701.457.523	8.514.835.814
Chi phí khấu hao	825.708.501	898.111.201
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.004.966.832	3.755.834.753
Chi phí quản lý khác	905.445.066	1.992.777.006
	<hr/>	<hr/>
	14.437.577.922	15.161.558.774
	<hr/>	<hr/>

24. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

	2022	2021
	VND	VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	313.540.159.660	270.820.090.151
Chi phí nhân công và nhân viên	22.412.347.977	22.444.446.064
Chi phí khấu hao và phân bổ	39.258.773.487	42.355.547.112
Chi phí dịch vụ mua ngoài	30.281.665.149	30.487.864.870
Chi phí khác	2.810.393.821	2.978.299.650
	<hr/>	<hr/>

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

25. Thuế thu nhập doanh nghiệp

(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

	2022	2021
	VND	VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		
Năm hiện hành	348.240.303	3.413.723.449

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2022	2021
	VND	VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.060.641.012	21.876.716.790
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	159.096.152	3.281.507.519
Chi phí không được khấu trừ thuế	189.144.151	132.215.930
	348.240.303	3.413.723.449

(c) Thuế suất áp dụng

Theo các điều khoản trong Giấy Chứng nhận Đầu tư, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 15% trên lợi nhuận tính thuế trong 12 năm tính từ năm đầu tiên đi vào hoạt động (2011). Theo các điều khoản trong luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, Công ty được miễn thuế thu nhập trong 3 năm kể từ năm đầu tiên có lợi nhuận chịu thuế (từ 2011 đến 2013) và giảm 50% thuế thu nhập trong 7 năm tiếp theo (từ 2014 đến 2020).

Mức thuế suất thuế thu nhập thông thường áp dụng cho doanh nghiệp chưa tính các ưu đãi là 20%.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

26. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông

	2022 VND	2021 VND (Điều chỉnh lại)
Lợi nhuận thuần trong năm	712.400.709	18.462.993.341
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(3.900.000.000)
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông	<u>712.400.709</u>	<u>14.562.993.341</u>

Số trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được điều chỉnh lại theo số thực trích theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên vào ngày 26 tháng 3 năm 2022. Do đó, lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được điều chỉnh lại thành 1.165 VND/cổ phiếu do điều chỉnh số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (theo báo cáo trước đây: 1.477 VND/cổ phiếu).

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và ngày 31 tháng 12 năm 2021. Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 12.500.000 cổ phiếu.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

27. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với các bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Giá trị giao dịch	
	2022	2021
	VND	VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn		
Bán thành phẩm (đã bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	659.595.465.791	645.650.321.719
Mua nguyên vật liệu	273.095.079.199	211.831.068.532
Cổ tức đã trả	6.757.500.000	5.068.125.000
Công ty Cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân		
Cổ tức đã trả	1.706.100.000	1.279.575.000
Công ty TNHH Một Thành Viên Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh		
Mua hàng hóa	595.975.000	576.290.000
Công ty TNHH Tân Hạnh Nguyên		
Mua hàng hóa	989.610.000	680.270.000
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Sông Lam		
Mua hàng hóa	34.300.000	31.900.000
Thành viên Hội đồng Quản trị		
<i>Thù lao</i>		
Ông Nguyễn Hoàng Giang – Chủ tịch	144.000.000	144.000.000
Ông Võ Sỹ Dũng – Thành viên	108.000.000	108.000.000
Bà Nguyễn Thu Hương – Thành viên	108.000.000	108.000.000
Ông Bùi Văn Thiêng – Thành viên	108.000.000	108.000.000
Ông Lê Hoài Thanh – Thành viên	108.000.000	108.000.000
Thành viên quản lý chủ chốt		
Lương, thưởng và các phúc lợi khác	1.411.980.280	1.035.915.000
Thành viên Ban Kiểm soát		
<i>Thù lao</i>		
Ông Nguyễn Tiến Thọ – Trưởng ban	117.000.000	117.000.000
Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thành viên	72.000.000	72.000.000
Bà Nguyễn Hồ Bảo Ngọc – Thành viên	72.000.000	72.000.000

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

28. Các giao dịch phi tiền tệ từ hoạt động đầu tư

	2022	2021
	VND	VND
Mua tài sản cố định nhưng chưa thanh toán	209.357.650	305.067.264

29. Thông tin so sánh

Ngoại trừ lãi cơ bản trên cổ phiếu đã được điều chỉnh lại như được trình bày ở Thuyết minh 26, thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2022 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023

Người lập:



Trần Bích Thủy
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Bùi Văn Thiêng
Giám đốc



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022; KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ (HĐQT) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất và kinh doanh trong năm 2022:

1. Tình hình chung.

Thuận lợi:

- Sự nỗ lực chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và quyết tâm cao của toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty (CBCNV) từng bước vượt qua mọi khó khăn, thách thức để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất và kinh doanh, cải thiện chỉ tiêu lợi nhuận trong năm 2022.
- Sự linh hoạt trong các chính sách mua, bán hàng thích ứng với các điều kiện thực tế giúp Công ty điều tiết được sản xuất phù hợp với các thời điểm của thị trường nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.
- Dịch covid lắng xuống, các ngành dịch vụ đi kèm được về trạng thái ban đầu góp phần tạo đà cho sự tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Khó khăn:

- Xung đột tại Châu Âu trong thời gian qua đã làm gián đoạn nguồn cung lương thực; nhiên liệu toàn cầu gây ra nguy cơ khủng hoảng năng lượng và làm cho giá cả trên thế giới tăng cao, bao gồm cả khan hiếm nguồn nguyên vật liệu cho sản xuất bia nên có những thời điểm Công ty ngừng sản xuất liên tục/ sản xuất gián đoạn để đợi vật tư.
- Sản xuất gián đoạn liên tục trong thời gian dài là một trong những nguyên nhân gây ra các hao phí về hóa chất, năng lượng...
- Giá nguyên, nhiên, vật liệu, cước vận tải, chi phí logistic... tăng cao so với các năm trước làm tăng chi phí sản xuất. Bên cạnh đó, giá xăng dầu liên tiếp tăng cao dẫn tới các chi phí vận chuyển tăng so với kế hoạch, Công ty phải chia sẻ với nhà cung cấp chi phí này.
- Tổng công ty giảm giá mua sản phẩm bia lon dẫn tới doanh thu của Công ty giảm.
- Việc giá bao bì, vật tư tăng dẫn đến giá bia trên thị trường tăng theo, người tiêu dùng lại đang có xu hướng chi tiêu tiết kiệm dẫn tới sức tiêu thụ bia giảm so với các năm trước.
- Sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các hãng bia cũng ảnh hưởng tới sản lượng tiêu thụ trong năm.
- Việc tiêu thụ chậm tại một số thời điểm dẫn đến tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn, Công ty phải cân đối mọi mặt để đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất.
- Thời tiết trong năm có nhiều bất lợi cho sản phẩm bia hơi, đến giữa tháng 6 thời tiết còn lạnh và mưa nên sản phẩm bia hơi thời điểm đó tăng trưởng chậm so với cùng kỳ năm trước.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.



Chỉ tiêu	Thực hiện 2021 (VNĐ)	Kế hoạch 2022 (VNĐ)	Thực hiện 2022 (VNĐ)	% Thực hiện 2022 / Kế hoạch 2022	% Thực hiện 2022/Thực hiện 2021
Doanh thu	391,359,590,054	384,205,686,994	398,741,532,649	103.8%	101.9%
Lợi nhuận trước thuế	21,876,716,790	-19,254,641,964	1,060,641,012		4.8%
Lợi nhuận sau thuế	18,462,993,341	-19,254,641,964	712,400,709		3.9%

⇒ Năm 2022, nhờ sự chủ động tích cực, tận dụng mọi cơ hội trong mọi lĩnh vực của toàn thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành kế hoạch đề ra.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

✦ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2022

- Trong năm 2022, để chỉ đạo, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT đã tổ chức họp định kỳ trong các quý để triển khai các nội dung công việc quan trọng làm cơ sở giúp Ban điều hành Công ty thực hiện hoàn thành các nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ giao. Ngoài các phiên họp thường kỳ, HĐQT cũng đã thông qua các Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để chỉ đạo kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh trong hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Các nội dung Nghị quyết đã được HĐQT thông qua và được Ban điều hành thực hiện nhằm hoàn thành tốt nhất các mục tiêu đặt ra.

Kết quả chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022 thể hiện qua các lĩnh vực như sau:

- **Chất lượng sản phẩm:**

Tất cả các lô bia do Công ty sản xuất đều đạt chất lượng hóa lý, vi sinh, cảm quan. Không có sản phẩm sai lỗi.

- **Quản lý Nguyên vật liệu, vật tư, bao bì:**

Công ty chú trọng quản lý chất lượng nguyên vật liệu, vật tư, bao bì nhằm ổn định chất lượng khi đưa vào sản xuất. Công tác kiểm tra chất lượng vật tư đầu vào được thực hiện chặt chẽ, kịp thời. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định bảo quản, sử dụng vật tư, nguyên phụ liệu, bao bì.

Kết quả thực hiện Định mức kinh tế kỹ thuật trong năm 2022 có nhiều cải thiện và nằm trong khoảng trung bình chung của toàn Tổng công ty.

- **Công tác giao hàng:**

- Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi và phối hợp tốt với các đơn vị để việc giao nhận sản phẩm nhanh chóng, an toàn và hiệu quả.

- **Công tác quản lý tổ chức:**

a). Công tác tổ chức sản xuất:

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất được Đại hội đồng cổ đông giao, Công ty chủ động xây dựng các biện pháp quản lý, giám sát các khâu trong chuỗi cung ứng - sản xuất - giao hàng một cách chính xác, nhịp nhàng nhằm đảm bảo tiết kiệm thời gian, giảm tối đa các chi phí vận chuyển, giảm tiêu hao vật tư, khí CO2 tinh khiết và cân đối men giống phù

hợp. Việc bố trí nhân sự được điều chỉnh linh hoạt theo từng thời điểm trong năm nhằm đảm bảo hiệu quả công việc, tiết kiệm một phần chi phí.

c). Công tác nhân sự:

- Trong năm 2022, Công tác bồi dưỡng, đào tạo nhân sự không ngừng được quan tâm. ngoài việc đào tạo tại chỗ/ tự đào tạo, Công ty đã cử CBCNV tham gia các buổi đào tạo chuyên đề, các buổi hội thảo do Tổng công ty, các nhà cung cấp tổ chức.
- Cử cán bộ đi học khóa đánh giá viên trưởng của hệ thống ISO 9001: 2015.
- Ngoài ra, các khóa đào tạo theo yêu cầu của luật định cũng được thực hiện như: Đào tạo về sơ cấp cứu ban đầu; phòng chống cháy nổ; kiến thức về vệ sinh ATTP.
- Tình hình biến động lao động: Thêm 01 lao động so với năm 2021.

d). Chính sách với người lao động.

- Việc làm: Công ty bố trí lao động nghỉ luân phiên, nghỉ hưởng lương theo chế độ ngừng việc vào những thời điểm không có sản lượng.
- Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị bảo hộ lao động, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đúng quy định.
- Thực hiện thanh toán đầy đủ tiền lương và các chế độ theo luật định cho người lao động theo nội dung được HĐQT phê duyệt.
- Các chế độ khác được thực hiện theo Thỏa ước lao động và Luật lao động.

e). Công tác an toàn, phòng chống cháy nổ.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về PCCN. Thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các phân xưởng, phòng ban.
- Trang bị đầy đủ quần áo, phương tiện BHLĐ cho người lao động theo đúng quy định;
- Ban hành những quy định cụ thể về phòng chống cháy nổ trong toàn công ty.
- Thực hiện kiểm tra thường xuyên các phương tiện phòng chống cháy nổ.
- Định kỳ hàng năm tổ chức khóa đào tạo về PCCC cho CBCNV trong công ty

f). Tình hình đầu tư, sửa chữa xây dựng cơ bản:

- Đầu tư lớn: Không có
- Đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ bản: Các hạng mục cơ bản được hoàn thành theo kế hoạch; Công tác sửa chữa, bảo dưỡng lớn được duy trì theo đúng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa.

g). Kết quả thực hiện các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

➤ Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:

- Các thành viên Ban điều hành đều có trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất và có kinh nghiệm trong quản lý điều hành Công ty .
- Ban Điều hành đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành Công ty và luôn thực hiện tốt mọi phân công của HĐQT.

- Triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của HĐQT. Nội



quyết/ quyết định của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ của công ty cũng như quy định của pháp luật.

- Ban Điều hành đã phối hợp với các tổ chức trong Công ty chăm lo tốt đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV.

✦ **Thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị thành viên Hội đồng quản trị năm 2022**

- Tổng số tiền thù lao của Hội đồng quản trị năm 2022 thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: 576.000.000 đồng.

✦ **Các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:**

- Hợp đồng sản xuất và cung ứng với Tổng công ty CP Bia- Rượu- Nước Giải Khát Sài Gòn (SABECO) và Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Bia Sài Gòn; Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất với Tổng công ty CP Bia- Rượu- Nước Giải Khát Sài Gòn (người liên quan của ông Nguyễn Hoàng Giang và ông Bùi Văn Thiêng).
- Hợp đồng mua bán xút lỏng; hợp đồng mua bán muối tinh với Công ty TNHH Tân Hạnh Nguyên (con trai ông Võ Sỹ Dũng – TV HĐQT làm Giám đốc).

✦ **Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:** Hợp đồng sản xuất và cung ứng giữa Công ty Cp Bia Sài Gòn – Phú Thọ với Tổng công ty CP Bia- Rượu- Nước Giải Khát Sài Gòn và Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Bia Sài Gòn (do Ông Nguyễn Hoàng Giang – Chủ tịch HĐQT làm Tổng Giám đốc).

II. Kế hoạch hoạt động năm 2023

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh trình Đại hội cổ đông thông qua như sau:

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH 2023/ TH 2022 (%)
Doanh thu	398,741,532,649	521,229,320,708	130.7%
Lợi nhuận trước thuế	1,060,641,012	16,650,325,183	1,569.8%
Lợi nhuận sau thuế	712,400,709	13,120,260,146	1,841.7%

- Tùy vào tình hình thực tế của thị trường, để chủ động trong công tác điều hành, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2023 cho phù hợp (nếu cần).

✦ **Các giải pháp thực hiện:**

a. Về Công tác quản trị:

- Linh hoạt trong việc thực hiện các định hướng chiến lược sản xuất và kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế tại các thời điểm khác nhau của Công ty.
- Kịp thời đưa ra các giải pháp chỉ đạo kịp thời, phù hợp nhằm thực hiện tốt các nội dung

mà Đại hội thường niên đề ra.

- Giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty để đưa ra các biện pháp chỉ đạo phù hợp, hỗ trợ Ban điều hành làm căn cứ thực hiện tại các thời điểm khác nhau.
- Tuân thủ tốt các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định của Tổng công ty trong tất cả các lĩnh vực.

b. Về sản xuất – giao hàng:

- Bám sát và thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch của Tổng công ty để kịp thời khắc phục những khó khăn nhằm đẩy mạnh sản xuất, giao hàng đạt và vượt mức kế hoạch được giao.
- Phối hợp cùng đơn vị Thương mại và vận tải của Tổng Công ty để hoạt động giao hàng được thực hiện đúng và hiệu quả theo S & OP.
- Ban hành chính sách bán hàng linh hoạt đối với các nhà phân phối bia hơi, bia tươi.
- Có kế hoạch sản xuất phù hợp với từng thời điểm để giảm bớt các chi phí hàng tồn kho, các chi phí lưu kho.
- Tiếp tục thực hiện các biện pháp tối ưu nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất và chi phí khác.
- Chú trọng công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, cơ sở hạ tầng, ổn định sản xuất đáp ứng đầy đủ và kịp thời kế hoạch giao nhận hàng.
- Xây dựng các giải pháp phát huy năng lực vốn có của máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng tránh lãng phí nguồn lực của Công ty trong thời gian tới, tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập cho CBCNV.
- Tìm kiếm và từng bước đưa vào sử dụng các nguồn năng lượng sạch, các hóa chất vật tư không có nguy cơ ảnh hưởng tới môi trường, tiết kiệm chi phí, giảm phát thải.

c. Về đầu tư – tài chính:

- Tập trung đầu tư vào các hạng mục máy móc, thiết bị cơ sở hạ tầng mang tính cấp bách nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện sử dụng hiệu quả các nguồn vốn. Tăng cường kiểm soát các khoản phải thu, hạn chế tối đa các nguồn vốn bị chiếm dụng; linh hoạt trong việc sử dụng tiền nhàn rỗi; Thực hiện kiểm tra đối chiếu sổ sách định kỳ.

d. Về Nhân sự:

- Bố trí lịch làm việc phù hợp để đảm bảo cân bằng kế hoạch sản xuất và việc làm cho người lao động.
- Duy trì việc thực hiện các chính sách, chế độ với người lao động.
- Có những chính sách linh hoạt phù hợp đảm bảo cho người lao động yên tâm làm việc.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và đóng góp ý kiến để hoạt động của HĐQT ngày càng hiệu quả hơn.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN
PHỤ THẠ



NGUYỄN HOÀNG GIANG

C.P. QU.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Bia Sài Gòn - Phú Thọ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 về quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát;
- Điều lệ và các quy định của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty; Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
- Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022.

Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn - Phú Thọ (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ĐHCD) báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 cụ thể như sau:

1. Báo cáo về Kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty:

1.1 Kết quả kinh doanh của công ty:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	TH 2022/ KH 2022 (%)	TH 2022/ TH 2021 (%)
01	Sản lượng sản xuất	Tr.lít	44,89	43,000	45,808	107%	102%
02	Sản lượng tiêu thụ	Tr.lít	44,68	43,000	44,831	104%	100,3%
03	Doanh thu thuần	Tr.đ	391,359	384,205	398,741	104%	102%
04	Lợi nhuận TT	Tr.đ	21,876	-19,254	1,060		5%
05	Lợi nhuận ST	Tr.đ	18,463	-19,254	712		4%
06	Phải nộp NS	Tr.đ	399,602	377,325	411,588	109%	102,9%
07	Đã nộp NS	Tr.đ	386,131		430,543		111,5%
08	Lãi cơ bản trên 01 cổ phiếu	đ	1,165		57		
09	Tỷ lệ chi trả cổ tức (*)	%	20	0	5		

- **Ghi chú (*):** Theo kế hoạch năm 2022, tỷ lệ chi trả cổ tức được ĐHCD thông qua là 0%. Tuy nhiên HĐQT đã họp và dự kiến trình ĐHCD thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là 5% từ nguồn lợi nhuận sau thuế của các năm trước chưa chia;
- Lãi cơ bản trên một cổ phiếu: Theo Nghị Quyết ĐHCD là 0 đồng/ cổ phiếu, thực hiện là 57 đồng/ cổ phiếu;
- Mức lương trung bình của người lao động: 11.400.000 đồng/ người/ tháng.

1.2. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty:

1.2.1. Hội đồng Quản Trị.

- Quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Giám đốc và Ban điều

- hành trong năm 2022, BKS không thấy điều gì bất thường;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT, đã phản ánh đầy đủ trung thực các hoạt động cũng như công tác chỉ đạo điều hành của công ty, các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - HĐQT định hướng, chỉ đạo Giám đốc và Ban điều hành trong quá trình triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 sát sao, cụ thể và đưa ra chủ trương nghị quyết, biện pháp cho Ban điều hành tìm cách khắc phục vượt qua những khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm;
 - Trong năm 2022 HĐQT đã ban hành 09 Nghị Quyết và 04 Quyết định. Qua việc xem xét Nghị quyết của ĐHCĐ và các biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo của HĐQT trình ĐHCĐ;

1.2.2. Giám đốc và các người điều hành của công ty

- Năm 2022, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng của dịch Covid -19 kéo dài và xung đột giữa Nga - Ukraine, đã làm gián đoạn nguồn cung ứng lương thực và nhiên liệu gây ra nguy cơ khủng hoảng năng lượng, lương thực toàn cầu. Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, thị trường tiêu thụ sản phẩm gặp nhiều khó khăn, xong Giám đốc và Ban điều hành công ty đã tích cực chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của HĐQT và nghị quyết của ĐHCĐ, đảm bảo duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh; kinh doanh có lãi .
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước, thực hiện tốt các chính sách với lao động, luôn chăm lo đến đời sống cho người lao động.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và thành viên BKS

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động theo Điều lệ của Công ty cũng như tuân thủ các quy định khác của Pháp luật, cụ thể:

- Thực hiện giám sát các hoạt động, tuân thủ Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.
- Tổ chức 02 đợt làm việc để xem xét kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Tham gia hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2022;
- Trên cơ sở báo cáo Kiểm toán độc lập, kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và báo cáo bán niên của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên.
- Kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định của pháp luật và qui chế, qui định của Công ty về việc mua bán hàng hóa, sản phẩm;
- Các công việc khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng thành viên năm 2022:

- Căn cứ theo Nghị quyết số 01/2022/NQ – ĐHCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 26/03/2022 thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương (Tr.đ)	Thù lao (Tr.đ)	Tổng thu nhập (Tr.đ)
1	Nguyễn Tiến Thọ	TB	117		117
2	Nguyễn Hồ Bảo Ngọc	TV		72	72
3	Nguyễn Thị Hương Giang	TV		72	72
	Cộng		117	144	261

4. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS ; Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty;

4.1. Các cuộc họp của BKS: Trong năm đã tổ chức họp định kỳ 02 phiên, bao gồm:

STT	Số Biên bản	Ngày	Nội dung
1	02/2022/BB - BKS	20/07/2022	+ Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong 06 tháng đầu năm 2022; + Kiểm tra báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2022;
2	01 /2023/BB - BKS	15/02/2023	+ Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2022. + Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty trong 06 tháng cuối năm 2022; + Báo cáo tổng kết các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022; phương hướng hoạt động năm 2023.

*** Cách thức giám sát tình hình hoạt động của Công ty:**

- Dựa trên kết quả kiểm toán Báo cáo Tài chính của đơn vị kiểm toán độc lập;
- Kiểm tra, giám sát thường xuyên quá trình sản xuất kinh doanh của công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị, giám đốc và Ban điều hành công ty;
- Kiểm tra, giám sát trực tiếp theo định kỳ Báo cáo Tài chính; Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Giám đốc và Ban điều hành công ty. Trực tiếp tham gia các cuộc họp của HĐQT;

4.2. Các kết luận và kiến nghị:

- Năm 2022, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn thách thức do ảnh hưởng giá cả nguyên vật liệu tăng cao, thị trường tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, song HĐQT đã chủ động định hướng, chỉ đạo Giám đốc và Ban điều hành công ty tích cực triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, kinh doanh có lãi; Thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước, thực hiện tốt các chính sách với lao động, luôn chăm lo đến đời sống cho người lao động.

4.3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty;

4.3.1. Kiểm soát việc chấp hành chế độ Tài chính kế toán.

- Công ty đã thiết lập chứng từ kế toán; Mở sổ sách kế toán chi tiết, tổng hợp, kiểm kê Tài sản, hàng hóa, nguyên vật liệu tồn kho và tiền mặt tồn quỹ vào ngày 01/01/2022 và 31/12/2022 theo đúng quy định. Tiến hành xác nhận công nợ phải thu, phải trả đến hết ngày 01/01/2022 và 31/12/2022.
- Hàng quý, năm có báo cáo quyết toán tài chính theo chế độ kế toán quy định.

4.3.2. Tình hình tài chính công ty tại thời điểm 31/12/2022:

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2022	01/01/2022
Tổng Tài sản	321.878.661.367	331.921.929.137
A.Tài sản ngắn hạn	175.596.655.621	167.475.277.642
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	43.730.498.502	76.683.583.405
2.Các khoản đầu tư Tài chính ngắn hạn		
3.Các khoản phải thu Ngắn hạn	16.305.634.906	19.321.626.812



Chỉ tiêu	31/12/2022	01/01/2022
4. Hàng Tồn kho	114.803.948.534	70.005.087.482
5. Tài sản ngắn hạn khác	756.573.679	1.464.979.943
B, Tài sản Dài hạn	146.282.005.746	164.446.651.495
1. Các khoản phải thu dài hạn		
2. Tài sản cố định	132.308.953.749	153.002.318.040
3. Tài sản dở dang dài hạn	1.599.772.626	1.152.967.002
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
5. Tài sản dài hạn khác	12.373.279.371	10.291.366.453
Tổng nguồn vốn	321.878.661.367	331.921.929.137
A. Nợ phải trả	120.378.919.895	108.299.958.441
1. Nợ ngắn hạn	114.573.919.895	105.158.114.717
2. Nợ dài hạn	5.805.000.000	3.141.843.724
B. Nguồn Vốn chủ sở hữu	201.499.741.472	223.621.970.696

- Công ty đã phân đầu thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tính đến thời điểm 01/01/2023, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt.
- Tại thời điểm 01/01/2023, vốn chủ sở hữu của Công ty **201,499,741,472** đồng.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty với thành viên HĐQT, Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03 năm) gần nhất trước thời điểm giao dịch;

- Về giao dịch giữa công ty với Thành viên HĐQT, Giám đốc: *Không có.*
- Các hợp đồng và các giao dịch giữa Công ty với những người có liên quan của thành viên HĐQT, Giám đốc; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03 năm) gần nhất trước thời điểm giao dịch đã được HĐQT thống kê và báo cáo đầy đủ.
- Các hợp đồng, giao dịch này được thực hiện với các điều kiện thương mại thông thường, phù hợp với các quy định của pháp luật làm cơ sở để Công ty triển khai kế hoạch sản xuất và kinh doanh thường niên.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông.

- Trong năm 2022, BKS đã tham dự hầu hết các cuộc họp của HĐQT, đã tham ra các ý kiến đối với các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, để đảm bảo các Nghị quyết, Quyết định được ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích của Công ty.
- BKS cũng đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của HĐQT, giám đốc và Ban điều hành.
- Các dự thảo báo cáo của Ban kiểm soát đều lấy ý kiến của Ban điều hành, Hội đồng quản trị trước khi ban hành.
- HĐQT và BKS luôn có sự trao đổi thông tin và các vấn đề liên quan đến hoạt động chung của công ty.

7. Đề xuất và kiến nghị ĐHCĐ phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty:

- Thông nhất theo đề nghị của HĐQT trình ĐHCĐ;

8. Phương hướng hoạt động năm 2023:

- Duy trì công tác kiểm soát thường xuyên, định kỳ, theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ, lấy ngăn chặn phòng ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật;
- Kiểm tra giám sát Báo cáo Tài chính năm 2023; giám sát các hoạt động, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, ban điều hành công ty theo chương trình kế hoạch xây dựng từ đầu năm, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật.
- Ban Kiểm soát kính trình ĐHCĐ xem xét báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 ./.

Trân trọng!



Nguyễn Tiến Thọ



CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ
Địa chỉ: Khu CN Trung Hà – Dân Quyền – Tam Nông – Phú Thọ
Email: Saigonphutho@gmail.com Điện thoại: 02103 650 688
Website: Saigonphutho.com.vn

Số : 02 /2023/TTr - HĐQT

Phú Thọ, 16 / 03 /2023

TỜ TRÌNH
V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ và các quy định Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Phú Thọ kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty là Công ty kiểm toán độc lập của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn đã lựa chọn.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
CHỦ TỊCH
NGUYỄN HOÀNG GIANG

Số: 03 /2023/TTr - HĐQT

Phú Thọ, 26 / 03 /2023

TỜ TRÌNH
V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ

- Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2022; Kết quả thực hiện năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ, cụ thể như sau:

Số	Diễn giải	Kế hoạch 2022 (đồng)	Thực hiện 2022 (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	52,270,285,286	52,270,285,286
2	Lợi nhuận sau thuế	-19,254,641,964	712,400,709
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó	1,300,000,000	7,550,000,000
3.1	Bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa chia của các năm trước.	1,300,000,000	1,300,000,000
3.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	0	
3.3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0	
3.4	Trích Quỹ Công tác xã hội	0	
3.5	Chia cổ tức năm 2022 số tiền: 6,250,000,000 đồng (tương ứng 5%/CP). Nguồn: Từ lợi nhuận sau thuế năm 2022: 712,400,709 đồng và lợi nhuận còn lại của các năm trước: 5,537,599,291 đồng.	0	6,250,000,000
	Tỷ lệ chia cổ tức	0%	5%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	31,715,643,322	45,432,685,995

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG GIANG

Số: 04 /2023/TTr - HĐQT

Phú Thọ, 26 / 03 /2023

TỜ TRÌNH
V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ

- Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2023; Kết quả thực hiện năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ, cụ thể như sau:

Số	Diễn giải	Thực hiện 2022 (đồng)	Kế hoạch 2023 (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	52,270,285,286	45,432,685,995
2	Lợi nhuận sau thuế	712,400,709	13,120,260,146
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó	7,550,000,000	16,531,202,601
3.1	Bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa chia của các năm trước.	1,300,000,000	
3.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi		3,900,000,000
3.3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển		
3.4	Trích Quỹ Công tác xã hội		131,202,601
3.5	Kế hoạch chia cổ tức năm 2023 số tiền: 12,500,000,000 đồng (tương ứng 10%/CP). Nguồn: Từ lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2023: 9,089,057,545 đồng và lợi nhuận còn lại của các năm trước: 3,410,942,455 đồng.	6,250,000,000	12,500,000,000
	Tỷ lệ chia cổ tức	5%	10%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	45,432,685,995	42,021,743,540

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


NGUYỄN HOÀNG GIANG

Số : 05 /2023/TTr - HDQT

Phú Thọ, 26 / 03 / 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HDQT và BKS năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ

Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2022/ NQ - ĐHĐCĐ ngày 26/03/2022 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua việc quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2022 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, như sau:

- Đối với Hội đồng quản trị:
Tổng số thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2022: 576.000.000 đồng (Năm trăm, bảy mươi sáu triệu đồng).
- Đối với Ban Kiểm soát:
Tổng số tiền lương, thù lao của các thành viên Ban kiểm soát năm 2022: 261.000.000 đồng (Hai trăm, sáu mươi một triệu đồng).

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN
PHÚ THỌ
NGUYỄN HOÀNG GIANG

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ

Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ;

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất và kinh doanh của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, như sau:

1. Đối với Hội đồng quản trị:

Tổng số thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2023: 576.000.000 đồng (Năm trăm, bảy mươi sáu triệu đồng).

2. Đối với Ban Kiểm soát:

Tổng số tiền lương, thù lao của các thành viên Ban kiểm soát năm 2023: 261.000.000 đồng (Hai trăm, sáu mươi một triệu đồng).

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HOÀNG GIANG

Số: 07/2023/TTr - HDQT

Phú Thọ, 16/03/2023

TỜ TRÌNH

V/v: Ký hợp đồng với Người/ Tổ chức có liên quan thuộc thẩm quyền ĐHCĐ thông qua

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ;

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thông qua các hợp đồng, giao dịch (nếu có) có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, cụ thể:

- + Hợp đồng sản xuất và cung ứng với Tổng công ty CP Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương Mại Bia Sài Gòn.
- + Hợp đồng mua bán nguyên vật liệu và kiểm soát sản xuất với Tổng công ty CP Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn.
- + Các hợp đồng đầu tư, hợp tác kinh doanh khác (nếu có) với Tổng công ty Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn; các công ty con; các công ty liên kết trong cùng hệ thống.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG GIANG

Số : 08 /2023/TTr - HDQT

Phú Thọ, 16 / 03 /2023

TỜ TRÌNH
“V/v: Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/ QH14 hiệu lực ngày 01/01/2021;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ – CP có hiệu lực ngày 01/01/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ và các quy định Công ty CP Bia Sài Gòn – Phú Thọ.

Qua rà soát các ngành nghề kinh doanh của Công ty, để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại Công ty và đáp ứng một số quy định, văn bản pháp luật liên quan về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc:

1. Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty:
Xóa bỏ các ngành nghề bị giới hạn tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:
 - Mã ngành 7911: Đại lý du lịch.
 - Mã ngành 7912: Điều hành tua du lịch.
2. Sửa Khoản 2 Điều 3 Điều lệ Công ty, như sau:

Ngành nghề kinh doanh :

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103 (Chính)
2	Khách sạn	55101
3	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
4	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
5	Sản xuất rượu vang	1102
6	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
7	Sản xuất cồn; Mua bán vật tư, nguyên liệu, phụ tùng phục vụ sản xuất kinh doanh ngành bia, rượu, nước giải khát; Cho thuê kho bãi, nhà xưởng.	

CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ

Địa chỉ: Khu CN Trung Hà – Dân Quyền – Tam Nông – Phú Thọ

Email: Saigonphutho@gmail.com Điện thoại: 02103 650 688

Website: Saigonphutho.com.vn

3. Giao cho Giám đốc Công ty đồng thời là Người đại diện theo pháp luật hoàn thiện, ký, ban hành Điều lệ Công ty theo các nội dung tại mục 2 nêu trên sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.
4. Giao cho Giám đốc Công ty đồng thời là Người đại diện pháp luật triển khai thực hiện các công việc có liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh với các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN HOÀNG GIANG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN - PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2023/NQ - ĐHĐCĐ

....., ngày..... tháng năm 2023

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - PHÚ THỌ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ ngày tháng năm 2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

1. Kết quả hoạt động sản xuất và kinh doanh năm 2022:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021 (VNĐ)	Kế hoạch 2022 (VNĐ)	Thực hiện 2022 (VNĐ)	% Thực hiện 2022 / Kế hoạch 2022	% Thực hiện 2022/Thực hiện 2021
Doanh thu	391,359,590,054	384,205,686,994	398,741,532,649	103.8%	101.9%
Lợi nhuận trước thuế	21,876,716,790	-19,254,641,964	1,060,641,012		4.8%
Lợi nhuận sau thuế	18,462,993,341	-19,254,641,964	712,400,709		3.9%

2. Kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH 2023/ TH 2022 (%)
Doanh thu	398,741,532,649	521,229,320,708	130.7%
Lợi nhuận trước thuế	1,060,641,012	16,650,325,183	1,569.8%
Lợi nhuận sau thuế	712,400,709	13,120,260,146	1,841.7%

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2022 phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình thực tế của Công ty (nếu cần)

Điều 3 : Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Điều 4 : Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

+ Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty là Công ty kiểm toán độc lập của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn đã lựa chọn.

Điều 5 : Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022.

Số	Diễn giải	Kế hoạch 2022 (đồng)	Thực hiện 2022 (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	52,270,285,286	52,270,285,286
2	Lợi nhuận sau thuế	19,254,641,964	712,400,709
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó	1,300,000,000	7,550,000,000
3.1	Bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa chia của các năm trước.	1,300,000,000	1,300,000,000
3.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi	0	
3.3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0	
3.4	Trích Quỹ Công tác xã hội	0	
3.5	Chia cổ tức năm 2022 số tiền: 6,250,000,000 đồng (tương ứng 5%/CP). Nguồn: Từ lợi nhuận sau thuế năm 2022: 712,400,709 đồng và lợi nhuận còn lại của các năm trước: 5,537,599,291 đồng.	0	6,250,000,000
	Tỷ lệ chia cổ tức	0%	5%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	31,715,643,322	45,432,685,995

Điều 6 : Thông qua tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

Số	Diễn giải	Thực hiện 2022 (đồng)	Kế hoạch 2023 (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	52,270,285,286	45,432,685,995
2	Lợi nhuận sau thuế	712,400,709	13,120,260,146
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó	7,550,000,000	16,531,202,601

Số	Diễn giải	Thực hiện 2022 (đồng)	Kế hoạch 2023 (đồng)
3.1	Bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận chưa chia của các năm trước.	1,300,000,000	
3.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi		3,900,000,000
3.3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển		
3.4	Trích Quỹ Công tác xã hội		131,202,601
3.5	Kế hoạch chia cổ tức năm 2023 số tiền: 12,500,000,000 đồng (tương ứng 10%/CP). Nguồn: Từ lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2023: 9,089,057,545 đồng và lợi nhuận còn lại của các năm trước: 3,410,942,455 đồng.	6,250,000,000	12,500,000,000
	Tỷ lệ chia cổ tức	5%	10%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	45,432,685,995	42,021,743,540

Điều 7: Thông qua tờ trình quyết toán thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022.

+ Tổng số thù lao của Hội đồng quản trị: 576.000.000 đồng (Năm trăm, bảy mươi sáu triệu đồng).

+ Tổng số tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: 261.000.000 đồng (Hai trăm, sáu mươi một triệu đồng)

Điều 8: Thông qua tờ trình kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023.

+ Tổng số thù lao của Hội đồng quản trị: 576.000.000 đồng (Năm trăm, bảy mươi sáu triệu đồng).

+ Tổng số tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: 261.000.000 đồng (Hai trăm, sáu mươi một triệu đồng).

Điều 9: Thông qua tờ trình về ký hợp đồng với Người/ Tổ chức có liên quan thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 10: Thông qua tờ trình thay đổi ngành nghề kinh doanh của công ty:

1. Thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Xóa bỏ các ngành nghề bị giới hạn tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

- Mã ngành 7911: Đại lý du lịch.
- Mã ngành 7912: Điều hành tua du lịch.

2. Sửa Khoản 2 Điều 3 Điều lệ Công ty, như sau:

Ngành nghề kinh doanh :

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103 (Chính)
2	Khách sạn	55101
3	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
4	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
5	Sản xuất rượu vang	1102
6	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
7	Sản xuất cồn; Mua bán vật tư, nguyên liệu, phụ tùng phục vụ sản xuất kinh doanh ngành bia, rượu, nước giải khát; Cho thuê kho bãi, nhà xưởng.	

3. Giao cho Giám đốc Công ty đồng thời là Người đại diện theo pháp luật hoàn thiện, ký, ban hành Điều lệ Công ty.
4. Giao cho Giám đốc Công ty đồng thời là Người đại diện pháp luật triển khai thực hiện các công việc có liên quan đến thay đổi ngành nghề kinh doanh với các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

Điều 11: Tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023.

Tất cả các cổ đông của Công ty CP Bia Sài Gòn - Phú Thọ, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN HOÀNG GIANG